

ÔN TẬP HKII VẬT LÝ 6

1/ Hãy nêu tác dụng của ròng rọc cố định khi dùng nó để kéo vật lên cao?

- Ròng rọc cố định có tác dụng làm thay đổi phương chiều của lực kéo nhưng không làm thay đổi cường độ của lực kéo.

2/ Hãy nêu tác dụng của ròng rọc động khi dùng nó để kéo vật lên cao?

- Ròng rọc động giúp lực kéo vật lên nhỏ hơn trọng lượng của vật.

3/ Hãy nêu kết luận về sự nở vì nhiệt của chất rắn?

- Chất rắn nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi.

4/ Các chất rắn khác nhau nở vì nhiệt như thế nào?

- Các chất rắn khác nhau nở vì nhiệt khác nhau.

5/ Tác động của chất rắn khi sự co giãn vì nhiệt bị cản trở?

- Sự co giãn vì nhiệt của chất rắn khi bị ngăn cản sẽ gây ra những lực **rất** lớn.

6/Băng kép là gì?

- Băng kép gồm hai thanh kim loại có bản chất khác nhau, được tán chặt vào nhau dọc theo chiều dài của thanh.

7/Sự phụ thuộc của băng kép vào nhiệt độ? Cho ví dụ.

- Băng kép đang thẳng, nếu hơi nóng hoặc làm lạnh băng kép sẽ bị cong lại.
- Băng kép thường được sử dụng trong các thiết bị điều khiển tự động theo nhiệt độ.
- Ví dụ: bàn ủi, tủ lạnh, máy lạnh,...

8 / Hãy nêu kết luận về sự nở vì nhiệt của chất lỏng? Các chất lỏng khác nhau nở vì nhiệt như thế nào?

- Chất lỏng nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi. Các chất lỏng khác nhau nở vì nhiệt khác nhau.

9/ Tác động của chất lỏng khi sự co giãn vì nhiệt bị cản trở?

- Sự co giãn vì nhiệt của chất lỏng khi bị ngăn cản sẽ gây ra những lực **khá** lớn.

10 / Hãy nêu kết luận về sự nở vì nhiệt của chất khí? Các chất khí khác nhau nở vì nhiệt như thế nào?

- Chất khí nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi. Các chất khí khác nhau nở vì nhiệt **giống** nhau

11/ Hãy so sánh sự nở vì nhiệt của chất khí so với chất lỏng và chất lỏng so với chất rắn?

- Chất khí nở vì nhiệt nhiều hơn chất lỏng, chất lỏng nở vì nhiệt nhiều hơn chất rắn.

12/Nhiệt kế là dụng cụ dùng để làm gì?

- Nhiệt kế là dụng cụ dùng để đo nhiệt độ.
- Có nhiều loại nhiệt kế khác nhau: nhiệt kế y tế, nhiệt kế treo tường, nhiệt kế phòng thí nghiệm,...
- Nhiệt kế treo tường: dùng để đo nhiệt độ không khí.
- Nhiệt kế phòng thí nghiệm: dùng để đo nhiệt độ các thí nghiệm.
- Nhiệt kế y tế: dùng để đo nhiệt độ cơ thể.

13/Một số nhiệt kế thường dùng hoạt động dựa trên hiện tượng nào?

- Một số nhiệt kế thường dùng hoạt động dựa trên hiện tượng giãn nở vì nhiệt của một số chất.

14/ Công thức đổi từ °C sang °F

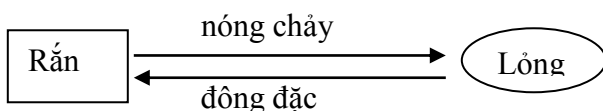
- $t(^{\circ}\text{F}) = t(^{\circ}\text{C}) \times 1,8 + 32$

15/ Công thức đổi từ °F sang °C

- $t(^{\circ}\text{C}) = (t(^{\circ}\text{F}) - 32) : 1,8$

16/ Thế nào là sự nóng chảy, sự đông đặc?

- Sự nóng chảy là sự chuyển từ **thể rắn** sang **thể lỏng** của 1 chất.
- Sự đông đặc là sự chuyển từ **thể lỏng** sang **thể rắn** của 1 chất.



17/ Thế nào là nhiệt độ nóng chảy?

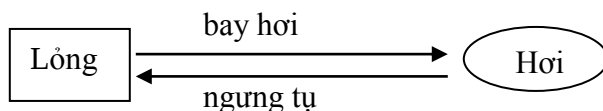
- Phần lớn các chất nóng chảy (hay đông đặc) ở một nhiệt độ nhất định. Nhiệt độ đó gọi là nhiệt độ nóng chảy.
- Trong suốt thời gian nóng chảy (hay đông đặc) nhiệt độ của vật không thay đổi.

18/ Nhiệt độ nóng chảy của các chất khác nhau như thế nào?

- Nhiệt độ nóng chảy của các chất khác nhau là khác nhau.

19/ Thế nào là sự bay hơi, sự ngưng tụ?

- Sự bay hơi là sự chuyển từ **thể lỏng** sang **thể hơi** ở mặt thoáng của chất lỏng.
- Sự ngưng tụ là sự chuyển từ **thể hơi** sang **thể lỏng** của một chất.



20/ Hãy nêu một số ví dụ về hiện tượng bay hơi, một số ví dụ về hiện tượng ngưng tụ?

21/ Một chất lỏng bay hơi nhanh hay chậm phụ thuộc vào những yếu tố nào?

- Một chất lỏng bay hơi nhanh hay chậm phụ thuộc vào 3 yếu tố:
 - Nhiệt độ
 - Gió
 - Diện tích mặt thoáng của chất lỏng.

22/ Thế nào là sự sôi?

- Sự sôi là quá trình chuyển từ thể lỏng sang thể hơi ở mặt thoáng và nơi các bọt hơi trong lòng chất lỏng.

23/ Trong suốt thời gian sôi nhiệt độ của chất lỏng như thế nào?

- Trong suốt thời gian sôi nhiệt độ của chất lỏng không thay đổi.

24/ Các chất khác nhau nhiệt độ sôi giống nhau hay khác nhau?

- Các chất khác nhau nhiệt độ sôi khác nhau.